

Số: **03/2024/QĐST-KDTM**

Thành phố Bến Tre, ngày 31 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-KDTM ngày 22/11/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP A**

Địa chỉ: Trần Quang Khải, phường L, quận H, Thành phố H.

- Đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T** – chức vụ: Tổng giám đốc

- Đơn vị được nguyên đơn ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông **Trương Minh T1**- Giám đốc Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh K.

- Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông **Trần Thanh Tr**– Phó trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp - Chi nhánh K.

** Bị đơn:* **Công ty TNHH MTV HTN**

Địa chỉ: khu phố thương mại Đ, đường L, xã P, huyện N, tỉnh Đ

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Văn Đ** - chức vụ: Giám đốc;

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Lê Văn Đ**

- Bà **Nguyễn Thị Thanh H**

Cùng địa chỉ ấp T, xã L, huyện C, tỉnh BT

Bà Hằng ủy quyền cho ông Đức tham gia tố tụng và quyết định mọi vấn đề có liên quan.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH MTV HTN đồng ý trả cho ngân hàng TMCP A số tiền gốc và lãi tính đến ngày 22/01/2024 là: 7.284.054.812 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ hai trăm tám mươi

bốn triệu không trăm năm mươi bốn ngàn tám trăm mười hai đồng). Trong đó: Nợ gốc: 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng); Nợ lãi trong hạn: 864.641.096 đồng (Tám trăm sáu mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn không trăm chín mươi sáu đồng); Nợ lãi phạt quá hạn: 419.413.716 đồng (Bốn trăm mười chín triệu bốn trăm mười ba ngàn bảy trăm mười sáu đồng) và tiền lãi (bao gồm lãi trong hạn và lãi phạt quá hạn) sau ngày 22/1/2024 và phân lãi trên số nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2020/12240761/HĐTD ngày 21/10/2020 kể từ ngày 23/01/2024 cho đến khi tất nợ.

Trường hợp Công ty TNHH MTV HTN không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ trên thì ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo các Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 01/2019/12354173/HĐBĐ ngày 23/04/2019 và Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01/2020/12354173/HĐBĐ ngày 20/10/2020, sửa đổi, bổ sung HĐTC Bất động sản số 01/2019/12354173/HĐBĐ ngày 23/04/2019; Hợp đồng thế chấp Bất động sản số 01/2020/12308350/HĐBĐ ngày 22/10/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số: 02/2019/12354173/HĐBĐ ngày 23/04/2019 và Văn bản sửa đổi, bổ sung số 02/2020/12354173/HĐBĐ ngày 22/10/2020, sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2019/12354173/HĐBĐ ngày 23/04/2019:

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% Công ty TNHH MTV HTN phải nộp là 57.624.000 đồng (Năm mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi bốn ngàn đồng). Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho ngân hàng TMCP A số tiền 57.554.000 đồng (Năm mươi bảy triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000819 ngày 21/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- Các đương sự.
- TAND tỉnh
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong